

# HAI THÀNH CÔNG LỚN CỦA ĐẢNG TA TRONG LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG QUÂN ĐỘI

LÊ XUÂN LỰU \*

**T**RONG 60 năm xây dựng và trưởng thành, Quân đội nhân dân Việt Nam đã tiến hành hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, viết nên trang sử oai hùng cho dân tộc và ngày nay đang cùng toàn dân chống âm mưu "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của kẻ thù, đồng thời, sẵn sàng đánh bại mọi cuộc chiến tranh xâm lược.

Sự trưởng thành và chiến thắng của Quân đội ta trước đây cũng như sức mạnh của nó ngày nay đều bắt nguồn từ sự lãnh đạo của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: *Quân đội ta có sức mạnh vô địch vì nó là quân đội của nhân dân do Đảng ta lãnh đạo và giáo dục*. Sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội ta được thực hiện theo nguyên tắc: tuyệt đối, trực tiếp và toàn diện; trong đó, nổi lên hai vấn đề cơ bản là đường lối quân sự, lãnh đạo xây dựng nghệ thuật quân sự Việt Nam và xây dựng quân đội về chính trị.

1 - Trong hai cuộc kháng chiến chống lại hai đế quốc to là Pháp và Mỹ, đế quốc Mỹ là kẻ có tiềm lực kinh tế, quân sự đồ sộ, khoa học kỹ thuật hiện đại, có quân đội nhà nghề "được trang bị tận răng" và được huấn luyện chính quy.

Quy luật của chiến tranh là mạnh được yếu thua. Bằng trí tuệ của mình, Đảng ta đã lãnh đạo quân và dân ta biết dùng cái ít, cái nhỏ, cái thô sơ tạo thành sức mạnh to lớn để đánh thắng kẻ thù. Quan điểm cơ bản của Đảng ta về tạo ra sức

mạnh trong chiến tranh là phát huy sức mạnh tổng hợp. Sức mạnh đó được khai thác từ tinh thần yêu nước của nhân dân, từ tính chất chính nghĩa của cuộc chiến tranh chống xâm lược và từ sức mạnh của thời đại. Đó là sức mạnh của hai ngọn cờ, sức mạnh của dân tộc và thời đại, của ba dòng thác cách mạng.

Trên cơ sở quan điểm, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, Đảng ta đã đề ra đường lối chiến tranh nhân dân, do toàn dân tiến hành, đánh địch trên tất cả các mặt trận: quân sự, chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hóa, tư tưởng. Lực lượng nòng cốt của chiến tranh nhân dân gồm ba thứ quân: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích. Vai trò của mỗi thứ quân có khác nhau, nhưng cho phép kết hợp được với nhau trong đánh nhỏ, đánh vừa, đánh lớn, đánh địch khắp nơi, để mỗi người dân là một chiến sỹ, mỗi làng xã là một pháo đài, mỗi đường phố là một trận địa.

Sức mạnh của chiến tranh còn là sức mạnh kết hợp thành một hệ thống thống nhất của nhiều yếu tố: con người, vũ khí kỹ thuật, chiến thuật, chính trị, tinh thần, tư tưởng, tổ chức và cách đánh. Quan điểm đấu tranh quân sự đi đôi với đấu tranh chính trị là hình thức bạo lực cơ bản của chiến tranh cách mạng. Kết hợp chặt chẽ hai hình thức đấu tranh đó là quy luật

\* Trung tướng, Giáo sư

cơ bản của phương pháp cách mạng Việt Nam. Tất cả các hình thức và phương pháp đấu tranh của chiến tranh nhân dân là một hệ thống thống nhất, có quan hệ hữu cơ với nhau tạo thành sức mạnh to lớn, tạo điều kiện để thực hiện chiến lược tiến công toàn diện kẻ thù.

Tư tưởng chiến lược tiến công bắt nguồn từ tinh thần triệt để cách mạng của giai cấp công nhân, từ truyền thống kiên cường bất khuất của dân tộc, từ ưu thế về chính trị, tinh thần của cuộc chiến tranh chính nghĩa, từ khả năng to lớn của chiến tranh nhân dân do đường lối chính trị, quân sự, phương pháp cách mạng đúng đắn của Đảng và nghệ thuật quân sự của chiến tranh nhân dân mang lại. Nói tiến công là nói về mặt chiến lược, còn về nghệ thuật chiến dịch, chiến thuật thì không phải không có phòng ngự vì không có một cuộc chiến tranh nào có thể bỏ qua hình thức tác chiến này và có lúc phòng ngự là để tạo điều kiện cho phản công và tiến công.

Chiến tranh là kẻ thù của chính trị bằng biện pháp khác, biện pháp bạo lực. Cho nên, đường lối chính trị, đường lối quân sự, phương pháp cách mạng, phương thức tiến hành chiến tranh đóng vai trò chỉ đạo nghệ thuật quân sự. Vì thế, nghệ thuật quân sự Việt Nam là nghệ thuật quân sự chiến tranh nhân dân. Nó bắt nguồn từ quan điểm phát huy sức mạnh tổng hợp và tư tưởng chiến lược tiến công của Đảng.

Nghệ thuật quân sự chiến tranh nhân dân Việt Nam trong thời kỳ chống đế quốc Mỹ dựa vào những kinh nghiệm của thời kỳ chống thực dân Pháp được phát triển cao hơn trong điều kiện lịch sử mới. Đó là nghệ thuật luôn luôn hăm địch vào thế bị động, vào thế chiến lược khôn ngoan, lúng túng giữa tiến công và phòng ngự. Do đó, đội quân của địch đông mà hóa ít, mạnh mà hóa yếu, có vũ khí hiện đại và phương tiện cơ động cao nhưng hiệu quả chiến đấu thấp, có sức mạnh mà không phát huy được. Trái lại, lực lượng vũ trang của ta tuy ít về quân số, kém về trang bị, nhưng luôn luôn đánh địch trên thế mạnh, hiệu suất chiến đấu cao, hiệu quả chiến dịch, chiến lược lớn.

Nghệ thuật quân sự của ta là nghệ thuật biết tạo thế làm chủ để tiến công địch. Trong một cuộc chiến tranh không phân tuyến, lực lượng vũ trang của ta có mặt ở khắp nơi và đánh địch ở cả ba vùng chiến lược tùy theo tương quan lực lượng giữa ta và địch. Lực lượng vũ trang của ta luôn luôn tạo thế, tạo lực, thường xuyên uy hiếp các vùng trọng yếu, các trung tâm đầu não của địch bằng những trận đánh sâu, đánh hiểm, bằng các lực lượng tinh nhuệ, làm cho cơ quan chỉ huy của địch luôn luôn không được yên ổn, thường xuyên bị uy hiếp.

Nghệ thuật quân sự của ta là nghệ thuật kết hợp 6 phương thức tác chiến chiến lược và ba loại hình tác chiến: tiến công, phản công và phòng ngự, lấy phản công và tiến công là chính để đánh bại địch; là nghệ thuật kết hợp ba thứ quân, kết hợp đánh lớn, đánh vừa và nhỏ, đánh thường xuyên, đánh thành đợt, đánh từng trận, đánh bồi, đánh nhồi, đánh theo chiến dịch, đánh độc lập từng binh chủng, đánh hiệp đồng binh chủng, đánh bằng vũ khí thô sơ và hiện đại, đánh bằng trang bị của ta và trang bị lấy được của địch.

Nghệ thuật quân sự của ta coi trọng đánh vào những vị trí, cơ sở trọng yếu của địch bằng những trận đánh ít lực lượng; đồng thời, coi trọng tác chiến hiệp đồng binh chủng quy mô vừa và lớn để tiêu diệt những đơn vị chủ lực tinh nhuệ của địch.

Trong chống chiến tranh phá hoại ở miền Bắc, bảo vệ hậu phương lớn của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, nghệ thuật quân sự của ta là tiến công tiêu diệt địch và chủ động phòng, tránh để hạn chế những tổn thất về người và của; là chủ động nắm quy luật của địch, dự đoán các hướng tiến công của chúng, chủ động tạo thế trận để đánh trả và phòng, tránh có hiệu quả; là kết hợp lực lượng tại chỗ với lực lượng cơ động, thiết lập thế trận liên hoàn các lực lượng phòng không của ba thứ quân, tạo thành lưới lửa dày đặc, nhiều tầng để đánh quân địch; là kết hợp đánh địch với bảo vệ giao thông vận tải để bảo đảm cho việc cung cấp nhu cầu

chiến đấu ở miền Nam. Do vậy, không phải chỉ có lực lượng không quân, tên lửa, pháo cao xạ mà cả đến súng trường của dân quân đều có thể bắn rơi máy bay và bắt giặc lái.

Nghệ thuật tác chiến phòng không đã phát triển thành những chiến dịch ở các hướng trọng điểm, nhất là các chiến dịch đập tan các cuộc tập kích chiến lược bằng B52 vào Hà Nội, Hải Phòng.

Nghệ thuật quân sự của ta dưới sự lãnh đạo của Đảng chẳng những đã đưa quân và dân ta giành thắng lợi trong hai cuộc kháng chiến thần thánh chống hai tên đế quốc hùng mạnh, mà còn là một đóng góp quan trọng vào kho tàng lý luận quân sự của chiến tranh cách mạng. Ngày nay, Đảng ta đang lãnh đạo nghiên cứu phát triển nó lên một đỉnh cao mới để sẵn sàng đánh bại mọi cuộc chiến tranh xâm lược với mọi cách đánh mà kẻ địch có thể gây ra.

2 - Đảng lãnh đạo, xây dựng quân đội trên tất cả các mặt: quân sự, chính trị, hậu cần, kỹ thuật, nhưng lấy xây dựng chính trị làm nền tảng cho việc xây dựng sức mạnh chiến đấu của quân đội.

Để xây dựng quân đội về chính trị, Đảng đã lãnh đạo xây dựng, giáo dục các vấn đề chủ yếu sau đây:

*a - Xây dựng bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân, tính dân tộc cho quân đội*

Quân đội bao giờ cũng mang bản chất giai cấp của giai cấp tổ chức ra nó và lãnh đạo nó. Quân đội ta từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, đã cùng nhân dân tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội do Đảng ta lãnh đạo, cho nên Quân đội nhân dân Việt Nam là đội quân của giai cấp công nhân; đồng thời, là đội quân của nhân dân các dân tộc trên đất nước Việt Nam. Bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân, tính dân tộc của quân dân ta thống nhất làm một, hợp thành bản chất cách mạng của Quân đội ta. Việc xác định được bản chất giai cấp này sẽ giúp cho việc xây dựng quân đội có phương hướng chính trị,

giai cấp rõ ràng làm nền tảng cho xây dựng sức mạnh chiến đấu của quân đội.

Bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân, tính dân tộc có mối liên hệ chặt chẽ với nhau; trong đó, bản chất giai cấp công nhân là cốt lõi, là nền tảng, là quyết định. Vì rằng, việc phát huy tính nhân dân, tính dân tộc của quân đội cũng phải dựa trên lập trường quan điểm của giai cấp công nhân. Bản chất giai cấp công nhân đưa lại tính khoa học cho việc xây dựng và phát huy tính nhân dân, tính dân tộc của quân đội. Việc xây dựng, phát huy tính nhân dân, tính dân tộc của quân đội làm cho bản chất giai cấp công nhân thêm phong phú và hài hòa với truyền thống yêu nước bất khuất và các truyền thống văn hóa tốt đẹp khác của dân tộc.

*b - Chăm lo giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cho quân đội*

Chủ nghĩa Mác - Lê-nin là hệ tư tưởng của giai cấp công nhân, giai cấp tiên tiến nhất trong thời đại ngày nay, cùng với tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng ta, là vũ khí lý luận, kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta, của Quân đội ta. Nó trang bị cho quân đội thế giới quan cách mạng, phương pháp luận khoa học để có thể xem xét, đánh giá và giải quyết đúng đắn công việc và hoạt động thực tiễn phù hợp với quy luật.

Quán triệt chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho quân đội là quán triệt bản chất cách mạng và khoa học của hệ tư tưởng của giai cấp công nhân, làm cho nó trở thành hệ tư tưởng thống trị trong Quân đội ta, tạo cơ sở để quân đội tiếp thu và thực hiện đúng đắn, sáng tạo đường lối, chính sách của Đảng, nhiệm vụ mà quân đội được giao, tạo ra năng lực để quân đội hoàn thành mọi nhiệm vụ.

Xây dựng quân đội về chính trị là chăm lo giáo dục quán triệt sâu sắc đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của quân đội, lấy nó làm nhiệm vụ trung tâm của công tác giáo dục, đồng thời, chăm lo giáo dục lịch sử dân tộc, lịch sử Đảng, lịch sử quân đội.

Trên cơ sở những nội dung giáo dục trên, Đảng ta đã xây dựng cho quân đội mục tiêu, lý tưởng chiến đấu, lập trường kiên định chống mọi kẻ thù xâm lược; xây dựng tinh thần yêu nước nồng nàn, lòng căm thù giặc sâu sắc, lòng trung thành vô hạn với Tổ quốc, với nhân dân, với sự lãnh đạo của Đảng; xây dựng tinh thần triệt để chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, luật pháp của Nhà nước, mệnh lệnh của người chỉ huy, đoàn kết thống nhất nội bộ, đoàn kết quân dân, đoàn kết quốc tế, tinh thần chịu đựng gian khổ, khắc phục khó khăn, vượt qua mọi ác liệt của chiến tranh, mọi thử thách của bão táp cách mạng, kiên quyết đấu tranh hoàn thành sự nghiệp cách mạng.

*c - Chăm lo xây dựng đoàn kết nội bộ quân đội*

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công". Đoàn kết nội bộ quân đội là yếu tố tạo thành sức mạnh và là nguồn gốc mọi chiến thắng của Quân đội ta. Tình đoàn kết gắn bó keo sơn trong Quân đội ta được xây dựng trên cơ sở quán triệt đường lối cách mạng của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, từ đó vạch rõ cán bộ, chiến sỹ trong quân đội đều là chủ thể của sự nghiệp quân sự, bình đẳng về chính trị và nhân cách.

Tình đoàn kết được xây dựng trên cơ sở quán triệt và thực hiện đúng đắn nguyên tắc tập trung dân chủ. Quân đội ta là một tổ chức quân sự có nguyên tắc tập trung nghiêm ngặt "quân lệnh như sơn", nhưng cũng là một tổ chức cách mạng có dân chủ rộng để phát huy trí tuệ của mọi người vào sự nghiệp quân sự. Dân chủ là nền tảng của tập trung. Dân chủ có rộng thì mới có kỷ luật nghiêm và kỷ luật nghiêm là điều kiện bảo đảm cho dân chủ rộng.

Tình đoàn kết còn được xây dựng thông qua việc tự giác thực hiện phê bình và tự phê bình trong quân đội. Tự giác phê bình và tự phê bình, nhìn thẳng vào sự thật, vạch ra ưu điểm để phát

huy, khuyết điểm để khắc phục. Nhờ phê bình và tự phê bình mà cá nhân và đơn vị ngày càng hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn, tình đoàn kết, thống nhất nội bộ ngày càng chặt chẽ.

Nhờ xây dựng đoàn kết nội bộ mà mối quan hệ giữa cán bộ với cán bộ, cán bộ với chiến sỹ, cấp trên với cấp dưới, chiến sỹ với nhau là mối quan hệ đồng chí, bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, thương yêu nhau như ruột thịt. Mọi người chăm lo cho nhau về đời sống vật chất và tinh thần, dành thuận lợi cho nhau, giúp đỡ nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ. Nhờ vậy mà cuộc sống trong đại gia đình quân đội dù ở tiền tuyến hay ở hậu phương, thời bình hay thời chiến đều chứa chan tình đồng chí, đồng đội, đùm bọc lẫn nhau, giúp nhau để cùng nhau tiến bộ.

*d - Chăm lo xây dựng tình đoàn kết quân dân*

Tình đoàn kết quân dân được xây dựng trên cơ sở giáo dục quán triệt cho quân đội hiểu rõ, họ từ nhân dân mà ra, là con em của các dân tộc trên đất nước Việt Nam tập hợp lại dưới ngọn cờ cứu nước, cứu dân do Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo, là đội quân của dân, do dân và vì dân. Vì vậy, Quân đội ta phải trung với nước, hiếu với dân, vì nhân dân mà hy sinh chiến đấu.

Quân đội lấy lòng dân làm điểm tựa và một khi được nhân dân đùm bọc thì khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng. Đoàn kết gắn bó với nhân dân, cùng với nhân dân chiến đấu chống kẻ thù xâm lược là mục tiêu lý tưởng, là vấn đề thuộc bản chất của cán bộ và chiến sỹ ta nên không một ai được vi phạm.

Nhờ xây dựng được tình đoàn kết chiến đấu đó mà quân đội hết lòng thương yêu dân, quý trọng dân, bảo vệ dân, làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc, giúp dân tăng gia sản xuất nâng cao đời sống của nhân dân, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Quân đội không được đụng đến cái kim, sợi chỉ của dân nên được dân tin,

dân yêu, dân phục, chưa đến thì dân mong, khi đi thì dân nhớ và dân trừu mến gọi Quân đội ta là: "Bộ đội Cụ Hồ".

Nhân dân hết lòng sẵn sàng nuôi dưỡng quân đội, giúp đỡ và sát cánh cùng quân đội chống kẻ thù xâm lược. Mỗi nơi trú quân, mọi chặng đường hành quân, mỗi trận đánh, từng bước trưởng thành của quân đội đều có công sức của nhân dân đóng góp. Nhân dân là "tường đồng vách sắt" che chở cho quân đội và sức mạnh của nhân dân đã nhân sức mạnh của quân đội lên nhiều lần để chiến thắng kẻ thù.

*e - Chăm lo xây dựng tình đoàn kết quốc tế*

Đảng ta đã lãnh đạo giáo dục quân đội vừa có lòng yêu nước nồng nàn, vừa có tinh thần quốc tế cao cả đoàn kết với nhân dân và quân đội hai nước anh em Lào và Cam-pu-chia và đoàn kết với nhân dân và quân đội các nước xã hội chủ nghĩa.

Quân đội đã quán triệt quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Giúp bạn là tự giúp mình", coi sự nghiệp cách mạng của bạn như chính sự nghiệp của mình, coi đoàn kết ba nước Đông Dương là một vấn đề chiến lược của cách mạng cả ba nước, và thường xuyên đấu tranh chống chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, sô-vanh nước lớn. Nhờ vậy, Quân đội ta đã sát cánh cùng quân đội và nhân dân hai nước anh em Lào và Cam-pu-chia cùng chiến đấu chống kẻ thù chung, giúp họ đánh đuổi kẻ thù xâm lược, bảo vệ độc lập, đập tan âm mưu chia rẽ ba nước Đông Dương để thôn tính.

Nhờ đoàn kết với quân đội các nước xã hội chủ nghĩa mà Quân đội ta đã được giúp đỡ về kinh nghiệm chiến đấu và trang bị, nên sức mạnh tăng lên gấp bội.

*g - Chăm lo giáo dục, xây dựng tính nhân văn, lòng nhân đạo của đội quân cách mạng đối với kẻ thù*

Với sự nghiệp chính nghĩa của mình, Quân đội ta phải biết đánh vào lòng người bằng công

tác binh, địch vận làm tan rã hàng ngũ địch và thực hiện nghiêm chỉnh các chính sách đầy nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta đối với hàng binh, tù binh và thương binh địch. Bởi vì, hầu hết họ đều là người lao động do bị đầu độc hay vì sinh kế mà phải cầm súng chống lại cách mạng.

\*  
\* \*

Nhờ những thành công lớn của Đảng ta trong lãnh đạo, xây dựng quân đội mà Quân đội ta đã có những phẩm chất chính trị, tinh thần, đạo đức, văn hóa cao đẹp tạo nên sức mạnh chiến đấu cao, làm cho Quân đội ta thực sự là một đội quân anh hùng của một dân tộc anh hùng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tuyên dương Quân đội ta: "Trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng". Lời tuyên dương này là một khái quát cao những phẩm chất tốt đẹp của Quân đội ta và là lời tâm nguyện mãi mãi của các thế hệ cán bộ, chiến sỹ trong Quân đội ta.

Ngày nay, trong hòa bình, công tác xây dựng quân đội có nhiều thuận lợi mới, nhưng cũng có không ít khó khăn, phức tạp. Mặt trái của nền kinh tế nhiều thành phần và cơ chế thị trường đang là môi trường thúc đẩy chủ nghĩa cá nhân phát triển và hướng con người chạy theo lợi ích cá nhân bằng mọi cách đã tác động tiêu cực đến công cuộc xây dựng phẩm chất chính trị, tinh thần, đạo đức của quân đội. Ý thức được điều ấy, Đảng và Nhà nước ta không ngừng chăm lo cho quân đội, giáo dục và rèn luyện quân đội một cách hệ thống. Trình độ chính trị, văn hóa và bản lĩnh chiến đấu của cán bộ chiến sỹ ngày càng được nâng lên. Với những truyền thống cao đẹp sẵn có, chúng ta tin tưởng rằng nhất định Quân đội ta sẽ khắc phục được những tác động tiêu cực đó và không ngừng phát huy truyền thống tốt đẹp của Quân đội ta. □